

THÔNG SỐ KỸ THUẬT — TÀI LIỆU PDF

Bu lông 6X22 90011-KYJ-900 HONDA CB 300, REBEL 300

Mã sản phẩm 90011KYJ900 · Thương hiệu HONDA · Dòng xe CB300R, CB350 H'NESS, CB650R, CBR650R, REBEL 300

Phụ tùng xe máy mã 90011KYJ900 — thương hiệu HONDA, tương thích dòng xe CB300R, CB350 H'NESS, CB650R, CBR650R, REBEL 300. Tài liệu tra cứu kỹ thuật chính thức từ hệ thống DOV Wiki Phụ Tùng.

Trang online:

<https://wiki.dov.vn/san-pham/bu-long-6x22-90011-kyj-900-honda-cb-300-rebel-300--90011KYJ900> — mở link hoặc quét QR bên phải để xem tồn kho, giá thực tế, nơi bán gần bạn cập nhật mới nhất.

Bu lông 6X22 90011-KYJ-900 HONDA CB 300, REBEL 300



SKU	90011KYJ900
Thương hiệu	HONDA
Dòng xe	CB300R, CB350 H'NESS, CB650R, CBR650R, REBEL 300
Năm	CB300R: 2018,2019,2020,2021,2022,2023,2024, 2025,2026 CB350 H'NESS: 2024 CB650R: 2021 CBR650R: 2019 REBEL 300
ĐVT	Cái
Giá lẻ	30.705đ



Quét xem trang online

Bảng giá đại lý

Giá đặc quyền cho hệ thống phân phối. Liên hệ đăng ký đại lý qua panel.dov.vn.

Cấp	Điều kiện	Giá bán	Chiết khấu
C01 — Đại lý cấp 1	Tổng doanh số ≥ 100 triệu/tháng	12,282đ	-60%
C02 — Đại lý cấp 2	Tổng doanh số ≥ 50 triệu/tháng	12,952đ	-57.8%
C03 — Đại lý cấp 3	Tổng doanh số ≥ 10 triệu/tháng	13,622đ	-55.6%
C04 — Đại lý cấp 4	Tổng doanh số ≥ 1 triệu/tháng	14,515đ	-52.7%
Giá lẻ	Khách hàng cuối, mua đơn nhỏ	30,705đ	—

Xác nhận trong sơ đồ catalogue EPC

Phụ tùng 90011KYJ900 được xác nhận có mặt trong **10 bộ sơ đồ catalogue EPC** chính hãng, cho thấy tính phổ dụng cao và bằng chứng rõ ràng về nguồn gốc chính hãng.

- BỘ PHỤ TÙNG E - 2 CATALOGUE ĐẦU BÒ - ĐẦU QUY LÁT HONDA CB300R** — HONDA · CB300R · 2018,2019 · CATALOGUE CB300R (2018+) · chi tiết số 12
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-e-2-catalogue-dau-bo-dau-quy-lat-honda-cb300r--EPCDOV0001124>
- BỘ PHỤ TÙNG E - 2 CATALOGUE ĐẦU QUY LÁT HONDA CB300R (2019+)** — HONDA · CB300R · 2019 · CATALOGUE CB300R (2019+) · chi tiết số 12
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-e-2-catalogue-dau-quy-lat-honda-cb300r-2019--EPCDOV0003231>
- BỘ PHỤ TÙNG E - 2 CATALOGUE ĐẦU XY LẠNH HONDA REBEL 300** — HONDA · REBEL 300 · CATALOGUE

- REBEL 300 (CMX300) · chi tiết số 12
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-e-2-catalogue-dau-xy-lanh-honda-rebel-300--EPCDOV0001500>
4. **BỘ PHỤ TÙNG E - 21 CATALOGUE VAN NHIỆT (THERMOSTAT) HONDA CB650R (2021)** — HONDA · CB650R · 2021 · CATALOGUE CB650R (2021) · chi tiết số 12
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-e-21-catalogue-van-nhiet-thermostat-honda-cb650r-2021--EPCDOV0004982>
5. **BỘ PHỤ TÙNG E - 21 CATALOGUE VAN NHIỆT (THERMOSTAT) HONDA CBR650R 2019** — HONDA · CBR650R · 2019 · CATALOGUE CBR650R (2019) · chi tiết số 12
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-e-21-catalogue-van-nhiet-thermostat-honda-cbr650r-2019--EPCDOV0004322>
6. **BỘ PHỤ TÙNG E - 4 CATALOGUE BỘ TĂNG CAM CAM HONDA REBEL 300** — HONDA · REBEL 300 · CATALOGUE REBEL 300 (CMX300) · chi tiết số 9
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-e-4-catalogue-bo-tang-cam-cam-honda-rebel-300--EPCDOV0001502>
7. **BỘ PHỤ TÙNG E - 4 CATALOGUE TĂNG CAM, DẪN HƯỚNG XÍCH CAM CB350 H'NESS (2024)** — HONDA · CB350 H'NESS · 2024 · CATALOGUE CB350 H'NESS (2024) · chi tiết số 10
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-e-4-catalogue-tang-cam-dan-huong-xich-cam-cb350-hness-2024--EPCDOV0005695>
8. **BỘ PHỤ TÙNG E - 4 CATALOGUE XÍCH CAM - TĂNG CAM HONDA CB300R** — HONDA · CB300R · 2018,2019 · CATALOGUE CB300R (2018+) · chi tiết số 9
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-e-4-catalogue-xich-cam-tang-cam-honda-cb300r--EPCDOV0001126>
9. **BỘ PHỤ TÙNG E - 4 CATALOGUE XÍCH CAM / TĂNG XÍCH CAM HONDA CB300R (2019+)** — HONDA · CB300R · 2019 · CATALOGUE CB300R (2019+) · chi tiết số 9
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-e-4-catalogue-xich-cam-tang-xich-cam-honda-cb300r-2019--EPCDOV0003233>
10. **BỘ PHỤ TÙNG E-17 THERMOSTAT CB650F (2017)** — HONDA · CB650F · 2017 · CATALOGUE CB650F (2017) · chi tiết số 12
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-e-17-thermostat-cb650f-2017--EPCNN1DOV0000079>

Phụ tùng liên quan

Tên phụ tùng	Mã SKU	Giá lẻ
Chốt định vị 2.5 94201-25180 HONDA	9420125180	10.854đ
Vít chốt tay phanh 90115-K2T-V30 HONDA LEAD 125	90115K2TV30	21.708đ
Vít chốt tay phanh 90116-K2T-V30 HONDA LEAD 125	90116K2TV30	21.708đ
Đinh tán 6mm 90116-K3V-N01 HONDA, WINNER R	90116K3VN01	7.239đ
Bu lông xuyên trục càng sau 90121-KE2-980 HONDA	90121KE2980	226.403đ

Xác minh chính hãng

Kiểm tra barcode trên tem phụ tùng: Khi quét mã vạch (barcode) hoặc mã QR trên tem nhãn, kết quả phải trả về đúng mã 90011KYJ900. Nếu không khớp — dấu hiệu hàng không chính hãng.

Mua tại đơn vị có hóa đơn VAT: Chỉ mua tại cửa hàng chính thức có xuất hóa đơn VAT đầy đủ.

Nội dung hóa đơn: Mỗi dòng phải ghi rõ tên hàng + mã cụ thể — ví dụ "Phụ tùng xe máy — 90011KYJ900". Hóa đơn ghi chung chung sẽ khó bảo hành/khiếu nại.

Trích dẫn tài liệu này

APA (7th ed.):

DOV Wiki Phụ Tùng. (2026). Bu lông 6X22 90011-KYJ-900 HONDA CB 300, REBEL 300 (90011KYJ900) — Thông

sơ kỹ thuật PDF. Truy cập ngày 07/08/2026, từ <https://wiki.dov.vn/san-pham/bu-long-6x22-90011-kyj-900-honda-cb-300-rebel-300--90011KYJ900>

MLA (9th ed.):

"Bu lông 6X22 90011-KYJ-900 HONDA CB 300, REBEL 300 (90011KYJ900) — Thông sơ kỹ thuật PDF." *DOV Wiki Phụ Tùng*, 2026-08-07, <https://wiki.dov.vn/san-pham/bu-long-6x22-90011-kyj-900-honda-cb-300-rebel-300--90011KYJ900>. Truy cập 07/08/2026.

Chicago (17th ed.):

DOV Wiki Phụ Tùng. "Bu lông 6X22 90011-KYJ-900 HONDA CB 300, REBEL 300 (90011KYJ900) — Thông sơ kỹ thuật PDF." Cập nhật 2026-08-07. <https://wiki.dov.vn/san-pham/bu-long-6x22-90011-kyj-900-honda-cb-300-rebel-300--90011KYJ900>.

Tài liệu này

Bu lông 6X22 90011-KYJ-900 HONDA CB 300, REBEL 300 (90011KYJ900) — Thông số kỹ thuật PDF

Cập nhật lần cuối
07/08/2026

Dữ liệu từ <https://panel.dov.vn>. Tài liệu tự sinh bởi Wiki Phụ Tùng — không thay thế thông tin từ nhà sản xuất chính hãng.